TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ	*Lương Tài, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hữu T (Trần Tuấn T), sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Cổ Lãm, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Cổ Lãm, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu T (Trần Tuấn T) và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu T (Trần Tuấn T) và chị Nguyễn Thị H.

- Việc nuôi con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung là Trần Việt Tuyến, sinh ngày 20/3/2009 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp

dưỡng nuôi con chưa đặt ra đối với chị H; chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Anh Trần Hữu T (Trần Tuấn T) tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0001279 ngày 18/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Trả lại anh T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hãnh